

Số: /BC-UBND

Krông Nô, ngày tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

**Tình hình kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh
6 tháng đầu năm 2023¹; nhiệm vụ trọng tâm
công tác 6 tháng cuối năm 2023**

I. BỐI CẢNH TÌNH HÌNH:

Trong huyện, 6 tháng đầu năm 2023 thực hiện tốt việc thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, đẩy mạnh hoạt động sản xuất, kinh doanh, tạo động lực khôi phục và phát triển kinh tế, vì vậy tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện cơ bản vẫn giữ được ổn định và đạt được những kết quả quan trọng và khá toàn diện, hoạt động sản xuất nông nghiệp diễn ra trong điều kiện khá thuận lợi; dịch bệnh cơ bản được kiểm soát; giá cả các mặt hàng chủ lực tăng cao (như cà phê, cao su...) thuận lợi cho người nông dân mạnh dạn đẩy mạnh đầu tư cho sản xuất, sản xuất công nghiệp cơ bản ổn định... tạo được nhiều động lực phát triển cho cả năm 2023.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA UBND HUYỆN:

Trước tình hình dịch bệnh Covid-19 dần được kiểm soát, tuy nhiên vẫn còn diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, kế hoạch đề ra, nhất là trong một số lĩnh vực như: Thương mại, dịch vụ, vận tải, du lịch,... Huyện đã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, chặt chẽ các chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh và của Huyện ủy, HĐND huyện, các Nghị quyết, kế hoạch, chương trình năm 2023. Theo đó, tập thể Lãnh đạo UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện tiếp tục có những quyết định lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, phát triển kinh tế và thực hiện các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn phù hợp với điều kiện dịch bệnh; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc công tác phòng, chống dịch của các cơ quan, đơn vị, địa phương; tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện “mục tiêu kép”; triển khai kịp thời, đầy đủ các thông báo kết luận của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; các Nghị quyết của HĐND huyện; các ý kiến của Thường trực HĐND huyện về thực hiện các nhiệm vụ cụ thể phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Cụ thể: Tiếp tục thực hiện các Nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Tỉnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VIII; lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; triển khai xây dựng Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021 - 2030, Kế hoạch sử dụng đất 05 năm 2021 - 2025; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng hoàn thiện và triển khai thực hiện ngay từ

¹ Số liệu tại báo cáo này cập nhật đến 31/5/2023; Ước thực hiện 6 tháng năm 2023

những ngày đầu năm Chương trình công tác trọng tâm, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các chương trình, kế hoạch chuyên đề năm 2023; chăm lo cho Nhân dân trên địa bàn đón Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 vui tươi, tiết kiệm; một số chỉ tiêu phát triển đạt khá, như: Tổng diện tích gieo trồng là 48.556,5ha/62.251ha, đạt 78%KH năm, Tổng đàn gia súc là 107.000 con/160.000 con, đạt 67%KH năm, Tổng đàn gia cầm 400.000 con/600.000 con, đạt 65%KH; tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt 77.388/173.150 triệu đồng, đạt 44,7% dự toán.

III. KẾT QUẢ CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO AN NINH - QUỐC PHÒNG TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN KRÔNG NÔ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023:

1. Lĩnh vực kinh tế:

1.1. Nông nghiệp và nông thôn:

a) Trồng trọt: Tổng diện tích gieo trồng, chăm sóc các loại cây trồng lũy kế từ đầu năm đến nay là 48.556,5ha/62.251ha, đạt 78%KH năm (6 tháng cùng kỳ năm 2022 là 84,5%); hiện tại huyện đang tiếp tục chỉ đạo các ngành chức năng, các địa phương hướng dẫn nhân dân chăm sóc vụ Hè Thu năm 2023.

b) Chăn nuôi: Tổng đàn gia súc là 107.000 con/160.000 con, đạt 67%KH năm (6 tháng cùng kỳ năm 2022 là 77%); tổng đàn gia cầm 400.000 con/600.000 con, đạt 65%KH (6 tháng cùng kỳ năm 2022 là 65%). Tình hình dịch bệnh gia súc, gia cầm được giám sát thường xuyên; đàn gia súc, gia cầm duy trì phát triển ổn định, đảm bảo nguồn cung thịt gia súc, gia cầm phục vụ nhu cầu thực phẩm cho nhân dân trên địa bàn, đặc biệt là thời điểm sức mua tăng cao dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 và trong thời điểm diễn ra dịch bệnh.

c) Lâm nghiệp:

- Tổ chức triển khai thực hiện các Chương trình, Kế hoạch, Chỉ thị, ... của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các Sở, ngành liên quan đến lĩnh vực lâm nghiệp; trong 6 tháng đầu năm 2023, huyện đã ban hành các văn bản để chỉ đạo các cơ quan chuyên môn huyện, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị chủ rừng trên địa bàn huyện tổ chức, triển khai thực hiện gồm 04 Quyết định²; 10 Kế hoạch³; 08 Báo cáo⁴. Trong 6 tháng đầu năm 2023, huyện đã tổ chức tuyên truyền lồng ghép họp dân tại thôn, buôn được 01 lần/45 lượt người dân tham gia; Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng ở xã 272 lần; Tổ chức ký 104 bản cam kết, phát 50 tờ rơi về bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, đối tượng cam kết là

² Quyết định số 3007/QĐ-UBND ngày 22/11/2022; Quyết định số 323/QĐ-UBND ngày 31/01/2023; 02 quyết định kiện toàn các Ban lâm nghiệp xã.

³ Kế hoạch số 271/KH-UBND ngày 27/12/2022; Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 16/01/2023; Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 30/01/2023; Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 06/02/2023; Kế hoạch số 60/KH-TCT ngày 21/02/2023; Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 29/3/2023; Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 31/3/2023; Kế hoạch số 121/KH-ĐKT ngày 12/4/2023; Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 12/4/2023; Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 09/5/2023;

⁴ Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 30/01/2023; Báo cáo số 64/BC-UBND ngày 15/02/2023; Báo cáo số 86/BC-UBND ngày 23/02/2023; Báo cáo số 169/BC-UBND ngày 24/3/2023; Báo cáo số 192/BC-UBND ngày 03/4/2023; Báo cáo số 205/BC-UBND ngày 07/4/2023; Báo cáo số 240/BC-UBND ngày 20/4/2023; Báo cáo số 319/BC-UBND ngày 18/5/2023;

các chủ hộ gia đình sống ở gần rừng, ven rừng cam kết không phá rừng đốt rừng, khai thác lâm sản, săn bắt động vật rừng trái phép; Chủ các nhà hàng, quán ăn cam kết: Không kinh doanh mua bán, quảng cáo động vật rừng và sản phẩm động vật rừng.

- Công tác quản lý, bảo vệ rừng 6 tháng đầu năm 2023: Trên địa bàn huyện xảy ra 01 vụ phá rừng tại lô 2a, khoảnh 4, Tiểu khu 1333 thuộc lâm phần do UBND xã Quảng Phú quản lý, diện tích rừng bị phá là 0,04 ha (Hạt kiểm lâm đã lập hồ sơ xử lý theo quy định); và xảy ra 02 vụ cháy rừng: 01 vụ cháy rừng tự nhiên tại khoảnh 1, tiểu khu 1307 do Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh quản lý, thuộc địa giới hành chính xã Đức Xuyên; khu vực bị cháy 1,5 ha; 01 vụ cháy rừng trồng Keo lai trồng năm 2016 tại khoảnh 2, 5, tiểu khu 1275 do Công ty TNHH Bảo Lâm quản lý thuộc địa giới hành chính xã Tân Thành; khu vực cháy 6,9 ha, chủ yếu là cháy dưới tán rừng.

- Công tác phát triển rừng năm 2023: Thực hiện Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 15/02/202 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc giao Kế hoạch phát triển rừng năm 2023 (Đợt 1); UBND huyện đã triển khai Kế hoạch phát triển rừng và trồng cây phân tán năm 2023 trên địa bàn huyện nhằm chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia trồng rừng; UBND các xã, các đơn vị chủ rừng rà soát, xác định quỹ đất, lập dự án, hồ sơ thiết kế trồng rừng trình cấp thẩm quyền phê duyệt để tổ chức thực hiện; chuẩn bị các điều kiện cần thiết như: nhân lực, hiện trường trồng rừng, cây giống, ... đảm bảo sẵn sàng thực hiện trồng rừng khi thời tiết thuận lợi.

- Hiện nay các đơn vị chủ rừng, UBND các xã đang tổ chức thực hiện công tác quản lý, bảo vệ diện tích khoanh nuôi tái sinh tự nhiên 690 ha theo kế hoạch đề ra.

- Tháng 5/2023, UBND huyện đã tổ chức Tuần lễ phát động "Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ" năm 2023 trên địa bàn huyện Krông Nô, tổng số cây được trồng là 1.450 cây các loại (*Sao đen: 600 cây; Thông: 350 cây; Tre điền trúc: 500 khóm*).

d) Công tác xây dựng Nông thôn mới:

- Tính đến tháng 6/2023, toàn huyện đạt 164 tiêu chí nông thôn mới, bình quân mỗi xã đạt 14,9 tiêu chí; 3 xã công nhận đạt chuẩn đạt 19 tiêu chí nông thôn mới nâng cao. Hiện nay huyện đã hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh xét, công nhận xã Nâm Nung đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022. Hội đồng thẩm định của tỉnh đã tổ chức về thẩm định trực tiếp tại xã để tổ chức họp bỏ phiếu xét, công nhận.

- Huyện đã phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện CTMTQG xây dựng nông thôn mới năm 2023 của 11 xã; Mục tiêu năm 2023 phấn đấu đạt 34 tiêu chí xã nông thôn mới gồm các nhóm tiêu chí sau (*Tiêu chí Giao thông; Trường học; Cơ sở vật chất văn hóa; nhà ở dân cư; Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; Y tế; Môi trường và an toàn thực phẩm; hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật; Quốc phòng và an ninh*), 07 tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao;

phần đầu 01 đến 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023 (đánh giá mức độ đạt tiêu chí vào cuối năm).

e) Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

- Phối hợp với Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai tỉnh Đắk Nông tổ chức tập huấn phòng ngừa, ứng phó thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu cho người dân và doanh nghiệp năm 2023; cho 50 người là cán bộ thôn, buôn, người dân và doanh nghiệp các xã Buôn Choah, Nam N'Đir, Nam Xuân, Đức Xuyên.

- Về diễn biến thiệt hại 6 tháng đầu năm 2023: Có 17 căn nhà bị thiệt do lốc xoáy, làm tốc mái (có 7 nhà thiệt hai nặng tốc toàn bộ phần mái, 10 nhà thiệt hại nhẹ tốc một phần mái); Tổng diện tích các loại cây trồng bị ngập và đổ gãy: 1,1 ha; (lúa và hoa màu 0,6 ha, cây công nghiệp dài ngày 0,5); Sét đánh làm cháy 02 trạm biến áp của trạm bơm số 3, số 4 cánh đồng xã Buôn Choah và hệ thống trang thiết bị điện tử của trường Trung học phổ thông Krông Nô (mạng viễn thông, máy vi tính...) và một số thiết bị điện tử của người dân trên địa bàn.

- Công tác khắc phục hậu quả: Sau khi xảy ra mưa lớn trên diện rộng kèm theo lốc xoáy Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai huyện đã chỉ đạo cho UBND các xã và thị trấn Đắk Mâm triển khai xác minh mức độ thiệt hại; thăm hỏi động viên và triển khai hỗ trợ người dân khắc phục lại nhà cửa sớm ổn định đời sống, sản xuất.

1.2. Công nghiệp: Hoạt động sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn huyện trong 6 tháng đầu năm 2023 tương đối ổn định. Một số ngành công nghiệp có thể mạnh của huyện tiếp tục được duy trì và tăng trưởng ổn định như: Ngành khai thác, chế biến khoáng sản và sản xuất vật liệu xây dựng (cát, đá...), ngành năng lượng tái tạo (thủy điện, điện năng lượng mặt trời), gia công may mặc, gia công cửa sắt, cán tôn. Riêng ngành khai thác và chế biến mủ cao su giảm so với sản lượng bình quân trong năm do chưa vào mùa vụ chính thức. Giá trị sản xuất Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trong 6 tháng đầu năm 2023 ước đạt: 815 tỷ đồng đạt 50,15% (815 tỷ đồng/1.625 tỷ đồng) so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2023.

1.3. Thương mại, dịch vụ và du lịch:

a) Thương mại: Thị trường hàng hóa trên địa bàn huyện trong 6 tháng đầu năm 2023 được đảm bảo, hàng hóa có nguồn cung ổn định; nhu cầu mua sắm, tiêu dùng của người dân tăng cao nhất là trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão. Một số mặt hàng có sự tăng giá nhẹ trong dịp gần tết như: Gạo, bánh kẹo, rau củ quả, trái cây.... Nhìn chung các loại hàng hóa phục vụ Tết ít biến động, không khan hiếm, đáp ứng đủ nhu cầu tiêu dùng của nhân dân, không xảy ra tình trạng các cơ sở kinh doanh đầu cơ găm hàng, nâng giá bất hợp lý gây ảnh hưởng đến người tiêu dùng. Sau Tết tình hình thị trường, cung - cầu, giá cả đã quay về mức ổn định so với ngày thường trong năm. Tổng doanh thu bán buôn, bán lẻ hàng hóa và dịch vụ trên địa bàn huyện trong 6 tháng đầu năm 2023 ước đạt 1.648,2 tỷ đồng, đạt 54,02% so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 (1.648,2 tỷ đồng/3.051,3 tỷ đồng).

- Trong 6 tháng đầu năm 2023 đã thực hiện cấp 16 Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm thuốc lá; 03 Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh (trong đó số hồ sơ trực tuyến là 10 hồ sơ) và thực hiện ký cam kết cho 20 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm đảm bảo điều kiện về an toàn thực phẩm theo quy định. Thực hiện hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh đăng ký giấy phép đối với các mặt hàng kinh doanh có điều kiện như: Thuốc lá, bia, rượu, PLG chai. Đồng thời hướng dẫn các cơ sở kinh doanh tạp hóa thực hiện thủ tục tự xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm theo quy định.

- Về lĩnh vực xây dựng và phát triển chợ: Hiện nay trên địa bàn toàn huyện có 07 chợ hạng 3, gồm các chợ như: Chợ Trung tâm thị trấn Đắc Mâm, chợ N'Đir, chợ Nam Đà, chợ Nâm Nung, chợ Đắc Drô, chợ Đắc Sôr, chợ Quảng Phú và 01 Chợ tạm: Chợ Đức Xuyên. Với tổng số hộ kinh doanh khoảng 525 hộ, thu hút khoảng hơn 610 lao động thường xuyên và gần 85 lao động không thường xuyên. Hiện nay trên địa bàn toàn huyện có 4 xã chưa có chợ gồm các xã: Tân Thành, Nam Xuân, Buôn Choah, Đắc Nang. Giai đoạn 2023 - 2025 đăng ký thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh khai thác chợ theo Kế hoạch số 265/KH-UBND ngày 23/12/2023 của UBND huyện.

b) Vận tải hành khách và hàng hoá: Trên địa bàn huyện Krông Nô có 755km đường giao thông; trong đó có 57,8km đường Quốc lộ và 31km đường Tỉnh lộ đi qua; 6,5km đường chuyên dùng phục vụ du lịch; 107,3km đường huyện, tỷ lệ cứng hóa đạt 94% (101km/107,3km); Số tuyến đường đô thị gồm có 51 tuyến đường đô thị với tổng chiều dài 44,8km (theo quy hoạch).

- Bến xe khách huyện thực hiện đầy đủ, đúng quy trình giải quyết cho xe ra vào bến theo quy định; thực hiện kiểm tra, kiểm soát các xe ra vào bến đăng ký đón trả khách. Trong các đợt nghỉ Lễ tết và nghỉ lễ 30/4, 1/5, Bến xe khách huyện có 15 đầu xe hoạt động, chạy đối lưu đến 08 Tỉnh, Thành phố (Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Bình Thuận, Vũng Tàu, Đồng Nai, Nam Định, Lạng Sơn, Thanh Hoá), đáp ứng được nhu cầu đi lại của người dân. Đến hết 6 tháng đầu năm 2023, khối lượng luân chuyển hàng hóa ước đạt 22,3 triệu tấn.km đạt 50,1% KH năm; Khối lượng vận chuyển hành khách ước đạt 23,5 triệu HK.km đạt 54,9% KH năm.

c) Du lịch: Trên địa bàn huyện huyện hiện có 17 cơ sở lưu trú với 180 phòng, trong đó có 02 khách sạn đạt tiêu chuẩn 02 sao, 15 nhà nghỉ, 01 nhà hàng, 01 tổ du lịch cộng đồng đã đi vào hoạt động và 02 farmestay đang từng bước đầu tư, hoàn thiện, hàng trăm quán cà phê, giải khát...

Tính từ đầu năm 2023 đến nay, tổng lượt khách tham quan, nghỉ dưỡng trên địa bàn huyện hơn 44.000 lượt, doanh thu ước đạt hơn 10 tỷ đồng. Qua kiểm tra ghi nhận chất lượng dịch vụ tại các điểm du lịch, lưu trú trên địa bàn huyện đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất, nhân lực, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy và vệ sinh an toàn thực phẩm. Đồng thời thực hiện niêm yết công khai giá dịch vụ, bố trí đầy đủ các biển báo nguy hiểm ở những nơi có thể xảy ra tai nạn tại các điểm tham quan du lịch, thường xuyên

kiểm tra tình trạng kỹ thuật, độ an toàn của các phương tiện vận chuyển khách du lịch.

1.4. Đầu tư phát triển:

a) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội: Giá trị xây dựng trên địa bàn huyện: Giá trị xây dựng trên địa bàn huyện trong 6 tháng đầu năm 2023 ước đạt 720 tỷ đồng, bằng 55,5% kế hoạch năm 2023 (720 tỷ/1.296 tỷ đồng). Trong 6 tháng đầu năm các hoạt động xây dựng trên địa bàn huyện diễn ra tương đối hạn chế, chủ yếu các công trình đang thi công là các công trình chuyển tiếp từ năm 2022; đối với các dự án khởi công mới từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước hiện nay đang trong thời gian thẩm định và tổ chức lựa chọn nhà thầu; các công trình xây dựng trong dân còn hạn chế do giá vật liệu tăng cao.

b) Tổng chi đầu tư:

- Chi đầu tư, chi ngân sách năm 2023: Tổng chi đầu tư: Tổng kế hoạch vốn đầu tư của huyện đến ngày 31/5/2023 là 201.020 triệu đồng, đã giải ngân được 65.956/201.020 triệu đồng đạt 32,8% KH vốn. Ước 6 tháng đầu năm giải ngân được 80.676/201.020 triệu đồng đạt 40,13% KH vốn, Trong đó:

+ Nguồn vốn tỉnh quản lý và phân bổ với kế hoạch vốn là 78.010 triệu đồng, giải ngân 29.804/78.010 triệu đồng, đạt 38,2% KH vốn; Ước 6 tháng đầu năm giải ngân được 38.804/78.010 triệu đồng đạt 49,7% KH vốn.

+ Nguồn vốn huyện quản lý và phân bổ là 123.010 triệu đồng⁵; thực hiện giải ngân 36.152/123.010 triệu đồng, đạt 29% KH vốn. Ước 6 tháng đầu năm giải ngân được 41.872/123.010 triệu đồng đạt 53,67% KH vốn.

- Tổng chi ngân sách địa phương (huyện chi) thực hiện đến ngày 31/5/2023 là 192.437/578.035 triệu đồng, đạt 33% dự toán huyện xây dựng, trong đó: Chi thường xuyên là 156.285/447.061 triệu đồng, đạt 35% dự toán. Ước 6 tháng đầu năm giải ngân được 203.300/578.035 triệu đồng đạt 35,17% KH vốn.

1.5. Tài chính, thu chi ngân sách: Tổng số thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thực hiện đến ngày 31/5/2023 là 49.378/173.150 triệu đồng, đạt 29% dự toán; Trong đó: Thu thuế, phí là 36.121 /103.730 triệu đồng, đạt 35% dự toán; Thu biện pháp Tài chính là 13.266/69.420 triệu đồng, đạt 19% dự toán. Ước thu ngân sách 6 tháng đầu năm là 77,388/173.150 triệu đồng, đạt 44,69% dự toán.

1.6. Đô thị, xây dựng và kết cấu hạ tầng, phát triển quỹ đất:

a) Công tác quản lý đô thị, xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng:

- Triển khai Kế hoạch kiểm tra xử lý các vi phạm về trật tự xây dựng, trật tự đô thị và các vi phạm gắn với hoạt động xây dựng trên địa bàn huyện Krông Nông năm 2023. Tổng số hồ sơ tiếp nhận và thẩm định trong 6 tháng đầu năm 2023 là 65 hồ sơ công trình; đã hoàn thành thẩm định 55 hồ sơ xây dựng công

⁵ Bao gồm vốn đầu tư (77,854 tỷ đồng) và vốn chương trình mục tiêu Quốc gia (45,156 tỷ đồng).

trình; 15 hồ sơ đang trong quá trình thụ lý tiến độ thẩm định và chất lượng hồ sơ xây dựng đảm bảo theo yêu cầu và các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Công tác quản lý nhà nước về chất lượng công trình: Công tác quản lý nhà nước về chất lượng công trình thường xuyên được chú trọng. Trong 6 tháng đầu năm 2023 đã thực hiện kiểm tra, chấp thuận công tác kiểm tra nghiệm thu 06 công trình xây dựng đủ điều kiện nghiệm thu đưa vào sử dụng.

- Công tác quản lý trật tự xây dựng đô thị - cấp phép xây dựng: Trong 6 tháng đầu năm 2023 đã tiếp nhận 34 hồ sơ đề nghị cấp GPXD, đã thực hiện cấp 30 GPXD công trình các loại, 04 hồ sơ đang trong quá trình thụ lý (trong đó số hồ sơ trực tuyến là 03 hồ sơ).

- Tiếp tục đôn đốc triển khai lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu trung tâm xã Buôn Choah; Rà soát, hoàn thiện hồ sơ nhiệm vụ khảo sát đo vẽ bản đồ địa hình và Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu trung tâm xã Nam Xuân; Hoàn thiện điều chỉnh diện tích phân lô quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 khu trung tâm cụm xã Nậm Nung, huyện Krông Nô.

- Triển khai lập quy hoạch chung xây dựng thị trấn Đăk Mâm đến 2040 để làm cơ sở quản lý về đất đai, trật tự xây dựng, triển khai đầu tư và thu hút đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trên địa bàn thị trấn Đăk Mâm, phân đầu xây dựng thị trấn Đăk Mâm đạt các tiêu chuẩn đô thị loại IV.

b) Công tác phát triển quỹ đất: Dự toán thu tiền đấu giá quyền sử dụng đất năm 2023 trên địa bàn huyện được UBND huyện giao là 55 tỷ đồng. Dự kiến tổng số tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất 6 tháng đầu năm 2023 là: 4.568.054.000 đồng; số tiền đấu giá quyền sử dụng đất đã nộp ngân sách tính đến nay là 1.502.027.000 đồng. Số tiền người trúng đấu giá chưa nộp là 3.066.027.000 đồng. UBND huyện đã chỉ đạo Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất tiếp tục đôn đốc người trúng đấu giá nộp tiền vào ngân sách.

1.7. Quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường: Tăng cường công tác quản lý tài nguyên thiên nhiên; kiểm soát chặt chẽ hoạt động mua bán, chuyển nhượng bất động sản; xử lý nghiêm các trường hợp xây dựng nhà trái phép trên đất Lâm nghiệp, khai thác, lấn chiếm, sử dụng trái phép tài nguyên, khoáng sản (đất, đá núi lửa, cát...), san lấp, cải tạo mặt bằng không đúng quy định của pháp luật; sớm hoàn thành hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia trên địa bàn huyện. Thường xuyên kiểm tra, xử lý tình trạng thu gom rác thải khu vực đô thị, nông thôn, hệ thống xử lý nước thải của các cơ sở sản xuất, kinh doanh.

2. Về phát triển văn hoá - xã hội

2.1. Văn hoá, du lịch, thể dục thể thao:

- Tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân ý thức bảo vệ di sản của công viên địa chất, nghiêm cấm khai thác đá lộ thiên trái phép, tránh các tác nhân tiêu cực làm ảnh hưởng đến di sản công viên địa chất, tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và khai thác, phát huy giá trị di sản địa chất gắn với công tác bảo tồn và quảng bá. Ngăn chặn tình trạng xâm hại, tác động tiêu cực đến nguồn tài

nguyên thuộc hệ thống hang động núi lửa Krông Nô, duy trì công tác bảo vệ hang, không cho người dân tự do ra vào hang C6.1, tăng cường biện pháp mạnh để xử lý những trường hợp vi phạm. Đảm bảo đề tập trung bảo tồn - khai thác bền vững quần thể di sản hang động núi lửa nói chung và hang C6.1; C3; C4 nói riêng.

- Phối hợp với Sở Văn hoá - Thể thao và Du lịch và Viện Địa lý nhân văn; Viện Khoa học xã hội Tây Nguyên khảo sát phát triển du lịch tại Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông phục vụ cho Đề tài nghiên cứu khoa học.

- Công tác Xây dựng văn hóa cơ sở và PT.TĐĐKXDĐSVH: Huyện tổ chức Hội nghị Tổng kết Ngành Văn hóa- Thông tin và Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ năm 2023. Kết quả đăng ký như sau:

+ Số hộ đăng ký danh hiệu GĐVH: 17.706/18.453 hộ đạt tỉ lệ: 96%;

+ Thôn, bon, buôn, tổ dân phố đăng ký danh hiệu văn hóa: 93/93. Tỉ lệ 100%;

+ Thị trấn đăng ký đạt chuẩn văn minh đô thị; Xã đăng ký đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới: 9/12, tỉ lệ: 75%;

+ Cơ quan, đơn vị đăng ký đạt chuẩn văn hóa: 101/101 đơn vị. Đạt tỉ lệ: 100%.

- Các hoạt thể dục - thể thao và Lễ hội tại các địa phương trên địa bàn huyện trước, trong và sau Tết Nguyên đán diễn ra sôi nổi, đáp ứng nhu cầu vui xuân đón Tết của nhân dân (Chương trình văn nghệ Mừng Đảng - Mừng Xuân Quý Mão 2023 vào tối 27 tháng Chạp tại Quảng trường trung tâm huyện; tổ chức Giải Đua thuyền Mừng Đảng - Mừng Xuân tại Hồ trung tâm huyện; phục dựng lễ hội Lồng tồng đồng bào dân tộc Tày - Nùng thôn Nam Tân, xã Nam Đà; UBND xã Nam Xuân, huyện Krông Nô tổ chức lễ hội Lồng tồng với quy mô 3 ngày 2 đêm; ...). Xác định tầm quan trọng của các Lễ hội trong đời sống nhân dân, ngành Văn hoá và Thông tin đã thực hiện tốt công tác quản lý và tổ chức lễ hội, từng bước đưa lễ hội vào nề nếp, thực hiện việc tổ chức phục dựng lễ hội theo khuynh hướng văn minh, lành mạnh, tiết kiệm, đáp ứng nhu cầu tinh thần của nhân dân. Các lễ hội Xuân Quý Mão 2023 trên địa bàn huyện nhìn chung diễn ra an toàn, lành mạnh, đảm bảo được an ninh trật tự và đúng với tinh thần chỉ đạo chung.

- Cũng trong dịp Tết Nguyên đán, bắt đầu từ ngày Mừng Hai tết, Khu du lịch Dray Sáp - Gia Long tổ chức các hoạt động vui Xuân phục vụ du khách như: Chương trình hội chợ vui xuân; tổ chức các trò chơi dân gian, chương trình ca múa nhạc; Giao lưu cồng chiêng Tây nguyên; các trò chơi thiếu nhi, hội chợ ẩm thực... thu hút hàng ngàn du khách đến tham quan.

- Tháng 4/2023, UBND huyện tổ chức Ngày hội Văn hóa, Thể thao các dân tộc sau 3 năm tạm hoãn do đại dịch Covid-19. Ngày hội được tổ chức với quy mô lớn, diễn ra trong 2 ngày và thu hút hơn 400 nghệ nhân, vận động viên

đến từ 12 đơn vị xã, thị trấn tham gia với nhiều hoạt động sôi nổi, phong phú như: Phần thi trình diễn văn hóa trang phục các dân tộc; phần thi ẩm thực; phần thi nghi lễ và nhà truyền thống và Phần thi đấu các môn thể thao gồm: Kéo co nam nữ; nhảy bao bố, giã gạo nấu cơm nhanh; Môn đi kà kheo đá bóng Nam...

2.2. Giáo dục và đào tạo

a) Bậc học mầm non: Năm học 2022 - 2023 trên địa bàn toàn huyện có 13 trường mầm non và 23 điểm trường lẻ. Có 163 nhóm/lớp với 4.307 trẻ đến trường (duy trì trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%, có 06 nhóm/lớp độc lập tự thực được cấp phép hoạt động; tỷ lệ trẻ học 2 buổi/ngày là 100%); có 07/13 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, đạt tỷ lệ 54%, trong đó có 01 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Các cơ sở GDMN triển khai thực hiện bộ quy tắc ứng xử đã được xây dựng theo quy định tại Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT; tổ chức quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm nghề nghiệp của cán bộ quản lý, giáo viên trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ; trang bị tài liệu, tập huấn; chỉ đạo, giám sát, hỗ trợ giáo viên của đơn vị xử lý các tình huống sự phạm trong các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ; hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở GDMN phát triển Chương trình giáo dục mầm non phù hợp với văn hóa, điều kiện địa phương, nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ. Kết quả cuối năm học 2022 - 2023 tỷ lệ trẻ phát triển bình thường đạt 91,7% (tăng 2,5% so với cùng kỳ năm trước); trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân 140/4.307 chiếm tỷ lệ 3,3%; trẻ thấp còi, còi cọc là 188/4.307 chiếm tỷ lệ 4,4%; trẻ béo phì 28/4.307 chiếm tỷ lệ 0,6%; công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tiếp tục được củng cố, ổn định và duy trì, phát triển, các tiêu chuẩn được giữ vững.

b) Đối với bậc Tiểu học và bậc THCS:

- Bậc Tiểu học thực hiện nghiêm túc Kế hoạch nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 theo quy định. Tổ chức tham gia tập huấn chuyên môn các cấp học theo đúng hướng dẫn của Sở GD&ĐT; tổ chức cho giáo viên có nhu cầu đăng ký bồi dưỡng giáo viên giảng dạy các môn học, nhằm đáp ứng yêu cầu giảng dạy Chương trình giáo dục phổ thông 2018 vào năm học 2023 - 2024. Tính đến thời điểm cuối học kỳ II năm học 2022 - 2023, toàn huyện có tổng số 8.799 học sinh tiểu học, biên chế thành 311 lớp (giảm so với báo cáo cuối học kỳ I là 12 học sinh); có 9/18 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, đạt tỷ lệ 50%, trong đó có 01 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2; 100% các cơ sở giáo dục tiểu học đã tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với các lớp 1, lớp 2, lớp 3; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình. Trên cơ sở Chương trình GDPT 2018, chỉ đạo các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện trình giáo dục tiểu học đối với lớp 4 và lớp 5 đảm bảo yêu cầu, mục tiêu giáo dục, phù hợp với đối tượng học sinh các vùng miền, địa phương, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh. Thực hiện giáo dục đối với học sinh khuyết tật và tăng cường dạy tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số. Kết quả đến cuối năm học 2022 - 2023, cấp Tiểu học: Tổng số học sinh lên lớp là 8.579/8.799 em, đạt tỷ lệ 97,50%. Tổng số học sinh

lưu ban và rèn luyện trong hè là 220/8.799 em, chiếm 2,50 %. Tổng số học sinh bỏ học là 12/8.799 em, chiếm 0,14%. Tổng số học sinh được khen thưởng cuối năm là 3.611 em, đạt tỷ lệ 41,04%; Tổng số học sinh hoàn thành Chương trình tiểu học là 1.771/1.771 em, đạt tỷ lệ 100%.

- **Bậc trung học cơ sở** có 143 lớp, với 5.349 học sinh (giảm so với báo cáo cuối học kỳ I là 24 học sinh); 07/11 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 bao gồm (01 trường TH và THCS), đạt tỷ lệ 63,63% trong đó có 01 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học và tổ chức Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp huyện dành cho học sinh trung học cơ sở năm học 2022 - 2023 và lựa chọn sản phẩm có chất lượng để tham gia cuộc thi cấp tỉnh. Triển khai thực hiện hiệu quả các giải pháp bồi dưỡng học sinh giỏi quốc gia. Kết quả đến cuối năm học 2022 - 2023, tổng số học sinh cấp THCS được lên lớp là 5.201/5.349, đạt tỷ lệ 97,23%; số học sinh lưu ban là 148/5.349, chiếm tỷ lệ 2,77%; số học sinh bỏ học là 22/5.349 em, chiếm tỷ lệ 0,41%; số học sinh THCS được khen thưởng cuối năm là 1.717 em, đạt tỷ lệ 32,10%. Tổng số học sinh tốt nghiệp THCS là 1.230/1.234 em đạt tỷ lệ 99,68%.

2.3. Y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân:

- Huyện thành lập các Đoàn kiểm tra liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm, hành nghề y tế tư nhân, kết quả trong 6 tháng đầu năm 2023 đã tổ chức 03 đoàn kiểm tra liên ngành (02 đoàn về vệ sinh an toàn thực phẩm, 01 đoàn về hành nghề y, dược tư nhân) đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với 17 cơ sở, trong đó UBND huyện ra Quyết định xử phạt 04 cơ sở, 13 cơ sở chuyển cho UBND xã ra quyết định xử phạt theo quy định.

- Tổ chức thẩm định, cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện VSATTP cho 20 cơ sở thuộc quản lý của ngành Y tế.

- Công tác khám chữa bệnh được duy trì thường xuyên, chất lượng được cải thiện; một số kỹ thuật cao trong chẩn đoán và điều trị được triển khai thực hiện tại địa phương; công tác phát triển danh mục kỹ thuật được quan tâm, triển khai danh mục kỹ thuật mới, tiên tiến, hiện đại... góp phần nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, đặc biệt tạo điều kiện thuận lợi để người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, trẻ em dưới 6 tuổi, các đối tượng chính sách được khám chữa bệnh miễn phí, góp phần thực hiện công bằng xã hội.

- Trong 6 tháng đầu năm 2023 các loại dịch bệnh truyền nhiễm trên địa bàn huyện cơ bản ổn định, chưa phát sinh các ổ dịch; một số loại dịch bệnh truyền nhiễm mắc rải rác, ghi nhận 24 ca mắc Covid-19 giảm 4.914 ca so với cùng kỳ; Sốt xuất huyết 45 ca mắc tăng 42 ca so với cùng kỳ; Lao ghi nhận 13 ca giảm 01 ca so với cùng kỳ. Các loại dịch bệnh khác chưa ghi nhận ca mắc.

- Công tác tiêm chủng được duy trì, triển khai thực hiện tại 12/12 Trạm đạt kết quả:

+ Tiêm chủng đầy đủ cho trẻ đạt 28,9% giảm 19,2% so với cùng kỳ; Phụ nữ có thai tiêm UV2+ đạt 47,7% tăng 8,7% so với cùng kỳ; Sởi - Rubella đạt 54,2% tăng 14,2% so với cùng kỳ.

+ Công tác tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 vẫn được duy trì, triển khai theo kế hoạch; tỷ lệ các nhóm tuổi tiêm đạt > 90%.

* Chỉ tiêu về Dân số - Kế hoạch hóa gia đình: Dân số có mặt 83.982; Số trẻ em sinh ra: 525; Số người chết: 110; số người đến: 305; số người đi: 155

2.4. Giảm nghèo và an sinh xã hội; đào tạo lao động và giải quyết việc làm: Trong 6 tháng đầu năm, huyện đã triển khai hiệu quả các mục tiêu chung về giảm nghèo bền vững, tích cực triển khai các chính sách hỗ trợ trong công tác giảm nghèo và đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận. Bên cạnh đó, công tác giảm nghèo vẫn còn tồn tại hạn chế như công tác đánh giá, kiểm tra và quản lý đối tượng còn hạn chế. Nguồn kinh phí thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững đã được phân bổ tuy nhiên hiện nay các văn bản của Trung ương, của tỉnh hướng dẫn triển khai thực hiện các dự án còn mang tính chung chung và chậm triển khai, ảnh hưởng đến chất lượng và tiến độ triển khai công tác giảm nghèo trên địa bàn toàn huyện. Việc triển khai thực hiện chính sách an sinh xã hội và giảm nghèo gặp khó khăn. Bên cạnh đó, tính ỉ lại của một bộ phận hộ nghèo còn cao, chưa tự vươn lên thoát nghèo. Sự hỗ trợ của cộng đồng dân cư và doanh nghiệp còn thấp.

2.5. Thực hiện nhiệm vụ khoa học - công nghệ:

- Trong 6 tháng đầu năm 2023, tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ chuyên tiếp từ năm 2021 (mô hình dê, bò); Điều chỉnh thời gian thực hiện nhiệm vụ sản xuất Nấm Đông trùng tại HTX Đông trùng hạ thảo Rồng Vàng tới tháng 9/2023. Tổ chức lấy ý kiến 06 nhiệm vụ mới cho năm 2023, qua quá trình tổng hợp (dự kiến) có 02 nhiệm vụ sẽ đưa ra Hội đồng xác định nhiệm vụ huyện để lấy ý kiến trong trước ngày 5/6/2023.

- Tổ chức thành công Hội thi Sáng tạo kỹ thuật huyện Krông Nô lần thứ I năm 2023 với 17 sản phẩm giải pháp của 16 tác giả, nhóm tác giả tham gia ở nhiều lĩnh vực khác nhau. Kết quả có 05 giải pháp sản phẩm đạt giải, trong đó 02 giải ba và 03 giải khuyến khích. Đồng thời đề xuất 05 giải pháp sản phẩm đạt giải nêu trên dự thi hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Đắk Nông lần thứ IV, năm 2022-2023.

- Hệ thống ISO 9001:2015: Huyện ban hành kế hoạch áp dụng, duy trì hệ thống ISO 9001:2015 năm 2023 và ban hành chính sách, mục tiêu và kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng năm 2023.

- Sáng kiến kinh nghiệm năm 2023: Hướng dẫn các phòng, ban, đơn vị triển khai các quy định về xét sáng kiến trên địa bàn huyện theo Quyết định số 672/QĐ-UBND ngày 29/5/2023 của UBND tỉnh Đắk Nông.”

3. Cải cách hành chính, tư pháp và nội chính:

3.2. Công tác cải cách hành chính:

- Khắc phục chỉ số CCHC năm 2022: Năm 2022, chỉ số CCHC của huyện tăng 3,31 điểm so với năm 2021 (năm 2021 đạt 84,38 điểm, năm 2022 đạt 87,69 điểm). Xếp vị trí thứ nhất trên toàn tỉnh. Ngày 23/3/2023, UBND huyện đã tổ chức Hội nghị đánh giá công tác cải cách hành chính, ISO, PCI, chuyển đổi số và Đề án 06 năm 2022, quý I/2023; phương hướng nhiệm vụ quý II/2023.

- Cải cách hành chính tiếp tục được các cấp, các ngành tích cực triển khai thực hiện, tạo điều kiện cho người dân và tổ chức thực hiện thuận lợi các thủ tục hành chính. Trong 6 tháng đầu năm đã tiếp nhận 15.574 hồ sơ, tồn kỳ trước chuyển qua 1.981 hồ sơ; đã giải quyết xong 15.362 hồ sơ (đúng hạn 14.735 hồ sơ, chiếm 94,6%; quá hạn 627 hồ sơ, chiếm 5,4%); số hồ sơ đang giải quyết là 2.254 hồ sơ, số hồ sơ trả lại do không đủ điều kiện giải quyết là 138 hồ sơ, tạm dừng 71 hồ sơ; hồ sơ huỷ 3 hồ sơ.

- Thực hiện Kế hoạch số 824/KH-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc triển khai thí điểm sáng kiến cải cách hành chính “Ngày không viết” và “Ngày không hẹn”. UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 28/02/2023 để triển khai thực hiện tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện và UBND xã Nam Đà. Kết quả thực hiện từ ngày 01/3/2023 đến ngày 31/5/2023 đã giải quyết 279 hồ sơ theo mô hình “Ngày không viết” và “Ngày không hẹn”.

- Ngày 19/5/2023, UBND huyện đã ban hành kế hoạch tổ chức cuộc thi “Tìm hiểu về cải cách hành chính và chuyển đổi số năm 2023” nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về tầm quan trọng của công tác cải cách hành chính và đẩy mạnh tuyên truyền về phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số để nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện. Đồng thời, UBND huyện đã thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành công tác cải cách hành chính năm 2023 ngay từ đầu năm để kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tiếp tục nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ, công chức. Tăng cường kiểm tra công tác nội vụ, việc chấp hành giờ giấc làm việc và các quy định khác có liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

3.3. Tổ chức bộ máy nhà nước: Ban hành Quyết định giao chỉ tiêu biên chế công chức, viên chức và số lượng người làm việc cho các đơn vị trực thuộc năm 2023, ban hành Kế hoạch triển khai công tác dân vận chính quyền năm 2023 và Công văn tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới và kế hoạch Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác với cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ trên địa bàn huyện Krông Nô trong năm 2023.

3.4. Công tác thanh tra:

- Thực hiện Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023, đã được phê duyệt tại Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 04/01/2023. Số đoàn thanh tra phải thực

hiện trong 6 tháng đầu năm 2023 là: 02 đoàn, do Thanh tra huyện chủ trì thực hiện. Cụ thể: 01 Đoàn thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo đối với UBND các xã: Nam Đà, Nam Xuân và thị trấn Đắc Mâm; 01 Đoàn thanh tra việc chấp hành pháp luật về công tác quản lý, sử dụng nguồn kinh phí ngân sách cấp và việc huy động, sử dụng các nguồn đóng góp của phụ huynh học sinh tại các trường học: Tiểu học và Trung học cơ sở Nguyễn Việt Xuân, Mầm non Chồi Non trên địa bàn xã Buôn Chóah. Kết quả thực hiện đã triển khai 03 đoàn (triển khai trong kỳ báo cáo 03 đoàn). Đã ban hành kết luận thanh tra 02 đoàn; còn lại 01 đoàn (Đoàn thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại UBND xã Đức Xuyên), hiện nay đang thanh tra thực tế tại đơn vị.

- Công tác tiếp nhận đơn thư: Trong 6 tháng đầu năm 2023, tiếp nhận, giải quyết tổng cộng 04 đơn, gồm 04 vụ việc (đơn mới phát sinh trong kỳ báo cáo): Tố cáo: 03 đơn, gồm 03 vụ việc (tố cáo về hành vi sai trái pháp luật 02 vụ việc; về lợi dụng chức vụ, quyền hạn làm trái quy định pháp luật 01 vụ việc); Kiến nghị: 01 đơn, gồm 01 vụ việc (đề nghị giải quyết tranh chấp quyền sử dụng đất).

3.5. Công tác tư pháp:

- Kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp huyện; hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tổ chức công tác PBGDPL (các xã, thị trấn phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức 29 hội nghị tuyên truyền, PBGDPL với 2.038 lượt người tham dự); ban hành các báo cáo, kế hoạch lĩnh vực tư pháp đầy đủ theo quy định. Ban hành 02 văn bản QPPL theo đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền (Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của phòng Văn hóa và Thông tin; Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Phòng Nội vụ); góp ý kiến đối với 4 dự thảo Luật; thực hiện đầy đủ công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL;

- Trong 6 tháng đầu năm 2023, tiếp nhận và giải quyết 09 trường hợp (kết hôn có yếu tố nước ngoài 01, khai sinh 01, cải chính hộ tịch 07 trường); UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã tiếp nhận và giải quyết 1.595 trường hợp. Trong đó: Khai sinh 577 trường hợp; khai tử 154 trường hợp; kết hôn 249 trường hợp; xác nhận tình trạng hôn nhân 588 trường hợp; thay đổi, bổ sung, cải chính hộ tịch 22 trường hợp; nhận con 5 trường hợp.

- Công tác chứng thực: UBND huyện ban hành Công văn số 180/UBND-TP ngày 09/02/2023 về việc thực hiện công tác chứng thực, đôn đốc, hướng dẫn UBND các xã, thị trấn triển khai, thực hiện chứng thực bản sao điện tử (Công văn số 224/PTP ngày 20/12/2022); từ đầu năm đến nay (tại Phòng Tư pháp) đã thực hiện chứng thực bản sao từ bản chính: 897 bản, số tiền thu: 3.160.000 đồng; UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện chứng thực bản sao từ bản chính: 14.014 bản, số tiền: 65.786.000 đồng; chứng thực chữ ký: 61 trường hợp, số tiền thu: 6.10.000 đồng; chứng thực hợp đồng, giao dịch: 835, số tiền thu: 41.450.000 đồng.

3.6. Công tác dân tộc và tôn giáo:

- Tiếp tục quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt công tác dân tộc, các chính sách dân tộc. Chỉ đạo hướng dẫn các xã, thị trấn và các đơn vị liên quan tham mưu tổ chức, triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ lãi suất trên địa bàn huyện theo quy định tại Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

- Tổ chức gặp mặt, tặng quà dịp Tết Nguyên đán cho đối tượng người có uy tín trên địa bàn huyện với 52 người, số tiền 500.000đ/người. Thăm, tặng quà của UBND tỉnh cho 22 buôn, bon đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ, mỗi buôn, bon 6.000.000 đồng.

- Lựa chọn, cử 01 đại biểu người có uy tín tham dự Chương trình Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến là người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số toàn quốc năm 2023 theo Công văn số 238/BDT-NV ngày 06/4/2023.

- Triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19 tại các cơ sở tôn giáo trên địa bàn huyện, theo đó các cơ sở tôn giáo trên địa bàn cơ bản chấp hành nghiêm các quy định về phòng, chống dịch trong các buổi sinh hoạt tôn giáo; theo dõi tình hình hoạt động của các tôn giáo; chỉ đạo UBND các xã, thị trấn hướng dẫn các tổ chức tôn giáo đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung khi đã đủ điều kiện.

4. Về đảm bảo quốc phòng, an ninh:

4.1. Về đảm bảo quốc phòng:

- Tháng 3/2023, UBND huyện tổ chức thành công Hội nghị tổng kết các Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, công tác vận động thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, công tác bảo vệ bí mật Nhà nước huyện Krông Nô năm 2022 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

- Duy trì nghiêm kíp trực sẵn sàng chiến đấu ở cơ quan và các đơn vị cơ sở; tổ chức lực lượng tuần tra khu vực đóng quân; phối hợp với các lực lượng theo dõi, nắm chắc tình hình địa bàn, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, chuẩn bị lực lượng sẵn sàng xử lý khi có tình huống. Triển khai kế hoạch trực cao điểm trong dịp tết Nguyên đán Quý Mão 2023 và ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam 3/2 bảo đảm tuyệt đối an toàn; tổ chức tuần tra, canh gác khu vực đóng quân đảm bảo tuyệt đối an toàn. Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng và xây dựng đơn vị VMTD “Mẫu mực, tiêu biểu”.

- Phát lệnh gọi nhập ngũ năm 2023, chỉ tiêu 110 công dân; tổ chức tiêm vacxin Covid 19 cho lực lượng chuẩn bị nhập ngũ; tổ chức đón quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương, quân số 102 đồng chí, đăng ký vào đơn vị dự bị động viên đúng quy định, đảm bảo an toàn. Tổ chức tập huấn Trung đội trưởng, tiểu đội trưởng, khẩu đội trưởng, thôn đội trưởng theo kế hoạch, quân số tham gia 234 đồng chí.

- Xây dựng lực lượng bộ đội địa phương: Chấp hành nghiêm tổ chức, biên chế theo đúng quy định của Bộ chỉ huy QS tỉnh, Quân khu.

- Đã chỉ đạo tổ chức diễn tập CĐPT có thực binh cho 03 xã (Đắc Mâm; Quảng Phú; Năm NĐir) đạt kết quả tốt.

4.2. Về đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội:

- Tổ chức lực lượng tuần tra, kiểm tra địa bàn thường xuyên, kịp thời phát hiện các tình huống bất ngờ xảy ra đảm bảo tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tổ chức triển khai tốt kế hoạch giao quân năm 2023 chu đáo, trang trọng, đảm bảo số lượng giao quân; thành lập Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức diễn tập trong khu vực phòng thủ các xã, thị trấn năm 2023; bổ sung, kiện toàn lực lượng dân quân các đơn vị.

- Tăng cường đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm, tuần tra phát hiện xử lý tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật. Tiếp tục nắm bắt chặt chẽ việc các hộ dân xã Năm Nung, Năm N'Đir bao chiếm vườn cây cao su do Công ty TNHH MTV Năm Nung, Đắc Rutech quản lý; hoàn thành chỉ tiêu triển khai quy định của Luật Cư trú về việc Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú hết giá trị sử dụng sau ngày 31/12/2022 và đẩy mạnh thực hiện Đề án 06 của Chính phủ. Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân người dân nhận thức đầy đủ về việc thực hiện các thủ tục qua dịch vụ công trực tuyến. Xử lý, giải quyết kịp thời các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phát sinh của công dân; nâng cao hiệu quả công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Thực hiện tốt công tác điều tra, truy tố, xét xử. Tổ chức rà soát văn bản theo đúng thẩm quyền, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

5. Đánh giá chung và tình hình thực hiện các chỉ tiêu phát triển:

- Với những chủ trương, quan điểm, định hướng đúng đắn và phù hợp của Huyện ủy, sự năng động, sáng tạo trong công tác chỉ đạo điều hành của UBND huyện; sự quyết tâm phấn đấu nỗ lực của các cơ quan, đơn vị, của nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị. Kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội được đầu tư hoàn thiện và đang phát huy hiệu quả;

- Qua 6 tháng đầu năm 2023, tình hình kinh tế - xã hội của huyện có nhiều chuyển biến tích cực và đạt được nhiều kết quả quan trọng trên nhiều phương diện, lĩnh vực; Tăng trưởng kinh tế tiếp tục duy trì tốc độ ổn định, thu nhập bình quân đầu người ngày càng được cải thiện. Sản xuất công nghiệp tiếp tục phát triển theo đúng định hướng, giá trị sản xuất công nghiệp năm sau luôn cao hơn năm trước. Bộ mặt nông thôn dần được đổi mới nhờ vào triển khai chương trình nông thôn mới và nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Phương thức sản xuất và cơ cấu ngành nông nghiệp có bước chuyển biến tích cực, năng suất tăng dần. Hoạt động thương mại tiếp tục phát triển, phân phối lưu thông thông suốt, cung-cầu hàng hóa được đảm bảo. Các loại hình dịch vụ ngày càng đa dạng, du lịch bước đầu phát huy được thế mạnh về cảnh quan, văn hóa của huyện.

- Công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch được chú trọng, đảm bảo tính thống nhất giữa các quy hoạch. Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và phát triển đô thị được ưu tiên đầu tư và bước đầu đã đạt được kết quả, kết cấu hạ tầng dần được đồng bộ, đầu tư phát triển tăng khá trong bối cảnh thắt chặt đầu tư công.

Doanh nghiệp có bước phát triển về quy mô, tăng cả về số lượng và vốn đăng ký, thu hút đầu tư tăng khá.

- Quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường được tăng cường và có nhiều tiến bộ. Giáo dục và đào tạo phát triển về quy mô và cải thiện về chất lượng. Y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân được chú trọng, dịch vụ y tế công từng bước được nâng cao chất lượng, cơ sở hạ tầng y tế tiếp tục được đầu tư. Công tác giải quyết việc làm được chú trọng.

- Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được triển khai sâu, rộng trên địa bàn toàn huyện, không ngừng đổi mới về nội dung, phù hợp với đối tượng, địa bàn; chú trọng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đến vùng sâu, vùng xa, vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số, vùng trọng điểm về vi phạm pháp luật. Các mặt công tác tư pháp khác đạt chỉ tiêu, kế hoạch đã đề ra.

- Công tác an sinh xã hội được chú trọng, đảm bảo, công tác giảm nghèo triển khai hiệu quả hơn. Đời sống văn hoá của nhân dân tiếp tục nâng cao, phong trào thể dục thể thao có bước phát triển khá. Bộ máy các cấp cơ bản được kiện toàn, sắp xếp, cải cách hành chính theo hướng thuận lợi, tạo điều kiện thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh cho người dân, doanh nghiệp, giải quyết khiếu nại tố cáo xử lý nhanh chóng. Thực hiện tốt các chính sách và đoàn kết dân tộc, tôn giáo theo chủ trương nhất quán của Đảng, nhà nước, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào dân tộc thiểu số, giải quyết kịp thời các nhu cầu tôn giáo. Công tác đối ngoại mở rộng, quốc phòng an ninh ổn định, trật tự, an toàn xã hội đảm bảo.

5.1. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

a) Những tồn tại hạn chế

- Chuyển dịch cơ cấu theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa còn chậm. Hệ thống doanh nghiệp phát triển nhưng chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, sức cạnh tranh thấp, công nghệ lạc hậu. Việc quản lý và khai thác sử dụng tài nguyên chưa chặt chẽ và kém hiệu quả, nhất là quản lý, sử dụng tài nguyên đất đai và rừng. Hạ tầng kỹ thuật thiết yếu chưa phát triển, thiếu đồng bộ, chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển của sản xuất và đời sống. Sản xuất nông nghiệp là chủ yếu, tuy nhiên kỹ thuật canh tác truyền thống, nhỏ lẻ theo quy mô gia đình; sản xuất công nghiệp chưa phát triển.

- Chất lượng quy hoạch và quản lý quy hoạch còn hạn chế; Việc lồng ghép các chương trình, dự án còn một số khó khăn, vướng mắc. Các chính sách ưu đãi chưa đủ hấp dẫn để thu hút được nhiều doanh nghiệp đầu tư.

- Công tác quản lý, khai thác, bảo vệ rừng hiệu quả thấp, trách nhiệm của các chủ rừng chưa cao; ý thức, trách nhiệm của các tổ chức và nhân dân đối với nhiệm vụ bảo vệ môi trường chưa được đề cao đúng mức.

- Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường ở một số xã còn hạn chế; tình trạng vi phạm Luật Đất đai, Luật Lâm nghiệp, Luật Khoáng sản còn diễn biến phức tạp, có những vụ vi phạm với khối lượng lớn, gây bức xúc

trong xã hội; một số địa phương còn để xảy tình trạng khai thác khi chưa đủ thủ tục theo quy định. Ô nhiễm môi trường ở một số nơi chưa được kiểm soát hiệu quả; thu gom, xử lý chất thải còn gặp nhiều khó khăn; tham mưu xử lý triệt để cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, đặc biệt là tình trạng ô nhiễm từ các bãi rác còn chặm.

b) Nguyên nhân các hạn chế, yếu kém

- Về khách quan:

+ Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của huyện còn yếu; nền kinh tế còn mang nặng tính thuần nông; diễn biến thời tiết thất thường; giá cả các mặt hàng nông sản ở mức thấp và trong thời gian dài (cà phê, hồ tiêu, bơ...), thị trường tiêu thụ nhiều sản phẩm nông sản không ổn định, chịu ảnh hưởng nặng của đại dịch Covid-19.

+ Biến đổi khí hậu đến nhanh và mạnh hơn so với dự báo, thiên tai ngày càng khắc nghiệt, mức độ ảnh hưởng lớn, gây thiệt hại nặng nề, dịch bệnh trên người (Covid-19) diễn biến phức tạp, nguồn cung và giá các mặt hàng nguyên liệu đầu vào tăng cao, đặc biệt là xăng dầu.

+ Triển khai thực hiện CTMTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, các cơ chế chính sách ban hành từ Trung ương đến địa phương chưa đồng bộ do phải chờ các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành, các quy định riêng của tỉnh vì vậy quá trình triển khai thực hiện gặp nhiều lúng túng; Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 tăng số lượng chỉ tiêu và nâng cao chất lượng chỉ tiêu (như Bộ tiêu chí xã nông thôn mới theo quyết định 1037/QĐ-UBND có 19 tiêu chí với 57 chỉ tiêu, tăng 8 chỉ tiêu so với Bộ tiêu chí giai đoạn 2016-2020; Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao có 19 tiêu chí với 75 chỉ tiêu, tăng 18 chỉ tiêu so với giai đoạn 2016- 2020;...) vì vậy sau khi rà soát, đánh giá các xã, (kể cả xã đã đạt chuẩn) chưa đảm bảo yêu cầu theo Bộ tiêu chí mới của giai đoạn 2021-2025. Do đó, một số xã gặp khó khăn trong việc duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí như tiêu chí Giao thông; tiêu chí Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; Tiêu chí Y tế; Tiêu chí Môi trường và an toàn thực phẩm chính. Vì vậy tiến độ về đích nông thôn mới và số tiêu chí bình quân/xã chưa đạt so với Nghị quyết đại hội đề ra.

- Về chủ quan:

+ Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành ở một số cơ quan, đơn vị chưa chủ động vận dụng và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, sát thực, phù hợp với nguồn lực; tham mưu của một số Phòng, ban, các xã, thị trấn có lúc chưa kịp thời, chất lượng chưa cao, phối hợp chưa nhịp nhàng trong triển khai nhiệm vụ dẫn đến hiệu quả công việc có lúc chưa tốt.

+ Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy, chính quyền có lúc chưa thật sự năng động, quyết liệt, chậm cụ thể hóa để đưa các chủ trương, nghị quyết của Đảng đi vào cuộc sống, sợ chịu trách nhiệm, đùn đẩy, trong khi thẩm quyền trách nhiệm thuộc về mình; chưa chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo công tác vận động

quần chúng; trình độ, năng lực của một bộ phận làm công tác thủ tục hành chính, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo còn hạn chế.

+ Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội ở một số địa phương còn thiếu đồng bộ, chưa phát huy hết tính sáng tạo, nên hiệu quả chưa cao.

5.2. Bài học kinh nghiệm:

- Giữ vững kỷ cương, tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của cán bộ lãnh đạo, nêu cao tinh thần trách nhiệm cá nhân trong chỉ đạo điều hành. Xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ đạo đức, trình độ năng lực, bảo đảm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Vận dụng sáng tạo định hướng của trung ương vào tình hình cụ thể của địa phương. Tiếp tục phát huy tiềm năng, lợi thế so sánh của huyện. Tranh thủ tối đa sự hỗ trợ của tỉnh, trung ương, cùng với sự phát huy nội lực tạo nên sức mạnh tổng hợp để thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ của huyện.

- Coi trọng việc kết hợp chặt chẽ giữa tăng trưởng kinh tế với tập trung giải quyết các vấn đề an sinh xã hội, công tác giảm nghèo, nâng cao đời sống của nhân dân; thực hiện tốt chính sách với người có công, gia đình chính sách, đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Ổn định an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; đoàn kết nội bộ trong cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở làm nòng cốt cho đoàn kết toàn dân và đồng thuận xã hội để tạo nên sức mạnh tổng hợp trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng an ninh.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023:

Với sự chỉ đạo lãnh đạo của Thường trực Huyện ủy, HĐND, UBND huyện, cùng với các cấp các ngành, UBND các xã, thị trấn và nhân dân trên địa bàn huyện thực hiện kế hoạch chỉ tiêu được giao trong năm 2023 như sau:

1. Mục tiêu 6 tháng cuối năm:

1.1 Mục tiêu tiêu kinh tế:

(1) Giá trị sản xuất (theo giá hh) đạt 11.981,3 tỷ đồng (tăng so với năm 2022 là 1,036%). Trong đó: Nông, lâm nghiệp đạt 5.849 tỷ đồng; Công nghiệp - Xây dựng đạt 2.921 tỷ đồng; Thương mại dịch vụ đạt 3.211,3 tỷ đồng. Cơ cấu nền kinh tế đến năm 2023: Nông, lâm ngư nghiệp chiếm 48,82%; Công nghiệp và Xây dựng chiếm 24,38%; Thương mại và dịch vụ chiếm 26,8%.

(2) Tổng mức bán lẻ hàng hoá - dịch vụ tiêu dùng đạt 3.051,3 tỷ đồng (theo giá hiện hành).

(3) Chỉ tiêu về nông nghiệp: Tổng diện tích gieo trồng đạt 62.026 ha. Giá trị sản xuất trên 01 ha canh tác đạt 90 triệu đồng. Đảm bảo nguồn nước tưới cho 73% diện tích cây trồng có nhu cầu tưới.

- (4) Thu nhập bình quân đầu người đạt 56,80 triệu đồng/năm.
- (5) Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn đạt 173,150 tỷ đồng.
- (6) Chi ngân sách địa phương đạt 578,035 tỷ đồng.
- (7) Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn 128,854 tỷ đồng, trong đó vốn tỉnh quản lý 60,000 tỷ đồng, vốn huyện, xã quản lý 68,854 tỷ đồng.
- (8) Phát triển cơ sở hạ tầng: Vận động nhân dân thực hiện bê tông hóa 16 km đường giao thông nông thôn, nâng cấp cải tạo đường huyện là 15 km.
- (9) Tỷ lệ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đạt 96,393% (lũy kế 27.259,11/28.279ha), tương ứng với 370 ha.

1.2. Các chỉ tiêu văn hoá - xã hội - môi trường:

- (10) Dân số trên địa bàn huyện năm 2023 đạt 82.707 người, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: 1,04%, tỷ lệ giảm sinh: 0,2‰.
- (11) Giáo dục: Xây dựng thêm 01 trường đạt chuẩn quốc gia (28/46 trường chiếm 60,87%), tỷ lệ huy động trẻ em trong độ tuổi đi học mẫu giáo đạt từ 90% trở lên, tỷ lệ phổ cập THCS xã, thị trấn đạt 100%, tỷ lệ học sinh đi học tiểu học đạt 98%, tỷ lệ trẻ em 5 tuổi đi học mẫu giáo đạt 100%, 100% cán bộ quản lý và giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo theo quy định, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.
- (12) Y tế: Duy trì 100% xã, thị trấn có trạm y tế, tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế đạt 100%, tỷ lệ trạm y tế có bác sỹ 100%, số giường bệnh/vạn dân (không tính trạm y tế): 14,3 giường, tỷ lệ Bác sỹ/10.000 dân: 6,3 bác sỹ, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng xuống còn 17,2%, tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt 93,09%.
- (13) Lao động - việc làm: Số lao động có việc làm: 56.800 người, số lao động được tạo việc làm từ 2.000 lao động trở lên, số hộ được vay vốn tạo việc làm 235 hộ.
- (14) Văn hóa phát thanh truyền hình: Duy trì 100% xã có đài truyền thanh cơ sở, tỷ lệ hộ gia đình đạt văn hoá đạt 89%, tỷ lệ thôn, buôn, bon, tổ dân phố văn hoá đạt 89%, tỷ lệ cơ quan, đơn vị đạt văn hoá đạt 95%, tỷ lệ xã, Thị trấn đạt chuẩn văn hoá đạt 50%.
- (15) Giảm Nghèo: Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025 đến cuối năm 2023 là 2,85%; trong đó: Tỷ lệ hộ nghèo bào dân tộc thiểu số tại chỗ là 13,29%.
- (16) Tỷ lệ hộ sử dụng điện: Tỷ lệ hộ được sử dụng điện 99,6%, tỷ lệ thôn, buôn, bon có điện lưới Quốc gia 100%.
- (17) Tỷ lệ hộ dùng nước hợp vệ sinh 98%.
- (18) Chỉ tiêu môi trường: Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom 98%, tỷ lệ chất thải rắn ở nông thôn được thu gom 61%.

(19) Chỉ tiêu chăn nuôi: Tổng đàn gia súc phần đầu thực hiện đạt 160.000 con; tổng đàn gia cầm đạt 600.000 con.

(20) Chỉ tiêu bảo vệ rừng: Vận động phát triển 970 ha (trồng tập trung 150 ha, khoanh nuôi tái sinh 690 ha, nông lâm kết hợp 130 ha), nâng độ che phủ lên 36,5% (bao gồm diện tích khoanh nuôi tái sinh và cập nhật diện tích cây đa mục đích và ngoài quy hoạch 3 loại rừng).

(21) Xây dựng nông thôn mới: Toàn huyện thực hiện 15 tiêu chí, trong đó có 1-2 tiêu chí nâng cao; xây dựng khu dân cư kiểu mẫu, vườn mẫu - rẫy mẫu tại 03 xã đã đạt chuẩn nông thôn mới và 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới.

1.3. Các chỉ tiêu Quốc phòng - An Ninh:

(22) Cơ quan, xã, thị trấn đạt chuẩn về an toàn về an ninh trật tự là 100%. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng đạt kế hoạch giao; Xây dựng lực lượng và tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu giao.

2. Nhiệm vụ giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023:

2.1. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức tiếp tục thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ; tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh về phòng chống dịch Covid-19 phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Triển khai có hiệu quả các Kế hoạch, Chương trình công tác của huyện đã ban hành (Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội, Quốc phòng - An Ninh; Kế hoạch thu ngân sách, Kế hoạch đầu tư công; Kế hoạch giảm nghèo; Kế hoạch xây dựng nông thôn mới; Chương trình công tác trọng tâm; Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP; Kế hoạch giao đất, giao rừng, kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng ...

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, Thị trấn nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện về công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình, thực hiện nghiêm túc các nội dung quy trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan đơn vị, địa phương trong thực hiện các nhiệm vụ CCHC theo quy định tại Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 26/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Thực hiện nghiêm túc việc phân cấp, phân quyền, cá thể hoá trách nhiệm cá nhân đi đôi với phân bổ nguồn lực hợp lý, nâng cao năng lực thực thi, tăng cường trách nhiệm kiểm tra, giám sát và thực hiện nhất quán giữa các cấp chính quyền, ngành, lĩnh vực.

2.2. Thủ trưởng các Phòng, Ban, đơn vị, Chi cục thuế khu vực Cư Jut - Krông Nô; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn Đăk Mâm cần xác định nhiệm vụ thu NSNN, chống thất thu NSNN là nhiệm vụ chính trị trọng tâm. Chấp hành nghiêm chỉ đạo, lãnh đạo của UBND tỉnh, Huyện uỷ, HĐND và UBND huyện trong công tác thu NSNN. Xây dựng Kế hoạch kiểm tra liên ngành chống thất thu ngân sách trên khâu lưu thông và hoạt động xây dựng cơ bản vãng lai; kế hoạch kiểm tra nguồn gốc, hoá đơn khối lượng cát đầu ra, đầu vào đưa vào xây

dựng công trình, kinh doanh vật liệu xây dựng của các Doanh nghiệp và hộ kinh doanh trên địa bàn huyện.

2.3. Ngành Nông nghiệp tăng cường theo dõi, bám sát tiến độ sản xuất nông nghiệp; hướng dẫn thực hiện các phương án sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, thực hiện tốt công tác điều tiết tại các hồ, đập đảm bảo nước tưới cho sản xuất. Hướng dẫn nhân dân phòng trừ sâu bệnh hại trên các loại cây trồng, dịch bệnh trên gia súc, giá cầm kịp thời. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, xử lý nghiêm các vi phạm lâm luật, các đối tượng lợi dụng để phá rừng, các trường hợp xây dựng trái phép trên đất rừng, đất nông nghiệp kịp thời.

Triển khai trồng rừng năm 2023; phối hợp chặt chẽ với Hạt Kiểm lâm huyện theo dõi, xử lý, giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch phát triển rừng năm 2023 và tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn huyện.

2.4. Thường xuyên kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản của các đơn vị trên địa bàn huyện, kịp thời phát hiện xử lý các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép, bảo vệ tài nguyên khoáng sản khu vực hang động núi lửa. Tăng cường công tác quản lý Tài nguyên, Môi trường, kiểm soát chặt chẽ hoạt động mua bán, chuyển nhượng Bất động sản, xử lý nghiêm các trường hợp xây dựng nhà trái phép trên đất Lâm nghiệp, khai thác, lấn chiếm, sử dụng trái phép tài nguyên, khoáng sản (đất, đá núi lửa, cát,...), san lấp, cải tạo mặt bằng trái quy định của pháp luật,...

2.5. Tiếp tục thực hiện chặt chẽ công tác quản lý trật tự xây dựng, cấp phép xây dựng theo quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu trung tâm thị Đắk Mâm. Thường xuyên kiểm tra và hướng dẫn công tác quản lý trật tự xây dựng, quy hoạch, giao thông, công thương và các tiêu chí nông thôn mới trên địa bàn các xã. Chỉ đạo các Chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị thi công các dự án để đảm bảo theo đúng kế hoạch.

2.6. Tiếp tục kiểm tra đôn đốc các Chủ đầu tư trong việc chấp hành đúng thời gian quy định về lập hồ sơ quyết toán công trình. Trường hợp phát hiện vi phạm quy định về thời gian lập hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành, tham mưu UBND huyện để xử lý nghiêm theo thẩm quyền.

2.7. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đổi mới quản lý giáo dục và đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ quản lý và giáo viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ về đổi mới giáo dục và đào tạo trong giai đoạn hiện nay.

2.8. Nghiêm túc thực hiện công tác văn bản điện tử, đảm bảo 100% văn bản được trao đổi trên môi trường điện tử có sử dụng chứng thư số, chữ ký số giữa các cơ quan nhà nước của tỉnh theo Quy định (trừ văn bản mật) qua phần mềm Quản lý văn bản và điều hành Ioffice; nghiêm túc sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện, đảm bảo tối thiểu 80% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng mail công vụ trong trao đổi công việc. Rà soát, lập danh sách đăng ký bổ sung hoặc khoá tài khoản mail

công vụ (đối với cán bộ chuyển công tác ra khỏi huyện, nghỉ việc, nghỉ hưu...) tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

2.9. Chủ động thông tin, tuyên truyền tạo sự đồng thuận trong dư luận trước, trong và sau khi thực hiện việc cưỡng chế, giải toả đối với các trường hợp lấn chiếm đất rừng trái phép, công tác bồi thường giải phóng mặt bằng để phục vụ triển khai các công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên báo chí, truyền thông và kênh mạng xã hội. Quá trình thông tin, cần khẳng định việc tuân thủ chặt chẽ pháp luật trong quá trình thực thi; việc đảm bảo hài hoà lợi ích của người dân, nhà nước, cộng đồng; những hiệu quả và các dự án, công trình đã đem lại cho địa phương, người dân, xử lý nghiêm các trường hợp cố tình vi phạm, chống đối.

2.10. Tiếp tục triển khai, thực hiện nhận hồ sơ và trả kinh phí cho học sinh dân tộc thiểu số hộ nghèo, cận nghèo theo Quyết định số 1844/QĐ-UBND, ngày 24/10/2016 của UBND tỉnh và chi trả hỗ trợ lãi suất vay vốn cho hộ đồng bào DTTS tại chỗ theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 15/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Trên đây là Báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm Quốc phòng - An ninh 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023 của UBND huyện Krông Nông./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- VP UBND tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Văn phòng Huyện ủy;
- Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện;
- VP HĐND&UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang Thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Ngọc Sơn

ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện 31/5/2023	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023	So sánh (%) với KH năm 2023	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2022	So sánh ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023 với thực hiện 6 tháng đầu năm 2022	Ước thực hiện năm 2023	Ghi chú
	- Tuổi thọ trung bình	Tuổi	72,1						72,10	
11	Giáo dục								-	<i>Đánh giá cuối năm</i>
	- Tỷ lệ trường chuẩn quốc gia	%	60,87	54,35	54,35		50		60,87	
	- Huy động trẻ em trong độ tuổi đi học mẫu giáo	%	90	90,05	90,05		90		90,00	
	- Tỷ lệ phổ cập THCS xã, thị trấn	%	100	100	100		100		100,00	
	- Tỷ lệ học sinh đi học tiểu học	%	98	98	98		98		98,00	
	- Tỷ lệ trẻ em 5 tuổi đi học mẫu giáo	%	100	100	100		100		100,00	
	- Số xã phổ cập mầm non 5 tuổi (12/12 xã)	xã	12	12	12		12		12,00	
12	Y tế								-	<i>Đánh giá cuối năm</i>
	- Số giường bệnh/vạn dân (không tính giường bệnh các Trạm y tế xã)	Giường	14,3	14,02	14,02				14,30	
	- Số bác sỹ/vạn dân	Bác sỹ	6,3	6,09	6,09				6,30	
	- Tỷ lệ trạm y tế có bác sỹ (không kê BS điều động)	%	100	100	100		100		100,00	
	- Tỷ lệ tiêm chủng mở rộng cho trẻ em	%	>92	29	37,2		41		>92	
	- Tỷ lệ suy dinh dưỡng của trẻ em dưới 5 tuổi	%	17,2		17,2				17,20	
	- Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế	%	100	100	100				100,00	
	- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	%	93,90	85,49	87,00		82,40		94,00	
13	Việc làm								-	<i>Đánh giá cuối năm</i>
	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	43						43	
	Số lao động được tạo việc làm trong Năm	Người	2.000						2.000	

ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện 31/5/2023	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023	So sánh (%) với KH năm 2023	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2022	So sánh ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023 với thực hiện 6 tháng đầu năm 2022	Ước thực hiện năm 2023	Ghi chú
	Số lao động được đào tạo trong năm	Người	310						310	
	Số lao động có việc làm	Nghìn người	56,8						56,8	
	Số hộ vay vốn tạo việc làm	Hộ	235						235	
14	Văn hoá phát thanh truyền hình								-	<i>Đánh giá cuối năm</i>
	- Tỷ lệ xã có đài truyền thanh cơ sở	%	100						100,00	
	- Tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu văn hoá	%	91						91,00	
	- Tỷ lệ thôn, buôn, bon, tổ dân phố văn hoá	%	89						89,00	
	- Tỷ lệ xã, thị trấn văn hoá	%	50						50,00	
	- Tỷ lệ cơ quan văn hoá	%	95						95,00	
	- Tỷ lệ bon, buôn có nhà sinh hoạt văn hoá cộng đồng	%	100						100,00	
	- Phủ sóng truyền hình bon, buôn	%	100						100,00	
15	Giảm nghèo								-	<i>Đánh giá cuối năm</i>
	Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn quốc gia	%	3,82						3,82	
	Trong đó: Tỷ lệ hộ nghèo đồng bào DTTS tại chỗ	%	13,5						13,5	
16	Tỷ lệ được sử dụng điện								-	
	- Tỷ lệ hộ sử dụng điện	%	99,6		99,42	100	99,4	100,0	99,60	
	- Tỷ lệ thôn, buôn, bon có điện lưới quốc gia	%	100		100,0	100	100	100,0	100,00	

ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện 31/5/2023	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023	So sánh (%) với KH năm 2023	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2022	So sánh ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023 với thực hiện 6 tháng đầu năm 2022	Ước thực hiện năm 2023	Ghi chú
	Các xã còn lại đạt từ 5 tiêu chí NTM trở lên			19	19				-	
22	Chỉ tiêu quốc phòng - an ninh								-	<i>Đánh giá cuối năm</i>
	- Cơ quan, đơn vị; xã, thị trấn đạt chuẩn an toàn về an ninh - trật tự	%	90						90,00	
	- Tổ chức tập huấn, huấn luyện và bồi dưỡng kiến thức QP-AN cho các đối tượng	%	100						100,00	
	- Xây dựng lực lượng và tuyển quân theo kế hoạch	%	100						100,00	